

BM-09.01 - GIẤY ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN

(Theo phương thức 3 có ISO 9001)

A. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức, cá nhân:	
2. Số tài khoản:	tại:
3. Mã số thuế:	
4. Địa chỉ:	
Điện thoại:	Email nhận hóa đơn/liên hệ:
5. Đại diện có thẩm quyền: Chức vụ:	
6. Người liên hệ:Điện thoại: Email:	
7. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị được báo phí và xuất hóa đơn	

B. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm:	
2. Ký hiệu: (Khi có nhiều ký hiệu có thể liệt kê trong danh mục rời và gửi kèm theo phiếu yêu cầu này)	
3. Hãng sản xuất, địa chỉ sản xuất: (Khi có nhiều hãng sản xuất có thể liệt kê trong danh mục rời và gửi kèm theo phiếu yêu cầu này)	
4. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất (nếu khác B3):.....	
5. Quy chuẩn áp dụng, tiêu chuẩn áp dụng:	
6. Doanh nghiệp đã được chứng nhận:	☐ ISO 9001; ☐ IATF 16949:2016 ☐ Khác:
7. Loại hình chứng nhận sản phẩm:	☐ Chứng nhận ban đầu ☐ Chứng nhận mở rộng ☐ Chứng nhận lại

C. ĐỀ NGHỊ KHÁC

1. Doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng dịch vụ chứng nhận hợp quy trọn gói (đi lại, đo kiểm) hay không?	☐ Có ☐ Không
2. Hình thức trả kết quả mong muốn	☐ Trực tiếp tại: ☐ Miền Bắc ☐ CNMM ☐ CNMT ☐ Chuyển phát nhanh (bên nhận thanh toán phí chuyển phát)

3. Doanh nghiệp đã được cấp dấu hợp quy chưa?

☐ Đã có

☐ Chưa có

D. CAM KẾT

1. Cung cấp thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng tại cơ sở tại trang 3 của yêu cầu chứng nhận.
2. Chúng tôi đề nghị Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông (sau đây gọi là Trung tâm) tiến hành đánh giá chứng nhận sản phẩm nêu trên phù hợp tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật áp dụng và cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu của “Quy trình chứng nhận hợp quy áp dụng tại trung tâm đo lường chất lượng viễn thông”;
3. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo Quy định về việc chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật nêu tại trang 3, trang 4.

E. CÁC TÀI LIỆU GỬI KÈM

Chúng tôi xin gửi kèm các tài liệu sau:

1. Bản sao giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân : ☐
2. Bản sao Giấy chứng nhận hệ thống quản lý (ISO 9001 hoặc tương đương) : ☐
3. Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm : ☐
4. Kết quả thử nghiệm : ☐
5. Bảng chứng về nguồn gốc của sản phẩm mẫu : ☐
6. Thông tin mẫu sản phẩm thử nghiệm : ☐
7. Tài liệu khác:

....., ngày ... tháng ... năm 20....

Đại diện tổ chức, cá nhân

(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ ĐÁNH GIÁ, CHỨNG NHẬN HỢP QUY SẢN PHẨM HÀNG HÓA

1. QUY ĐỊNH CHUNG

- 1.1 Các điều kiện chung này áp dụng khi Tổ chức, cá nhân lập yêu cầu Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông (*viết tắt là TQC*) chứng nhận sản phẩm, hàng hóa sản xuất, nhập khẩu hoặc lưu thông trong nước phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (*QCVN*), gọi tắt là chứng nhận hợp quy, theo phương thức đánh giá sự phù hợp quy định trong QCVN tương ứng và Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- 1.2 Đối tượng chứng nhận hợp quy có thể là mẫu hoặc lô sản phẩm, hàng hóa cụ thể hoặc đối tượng khác theo yêu cầu của Tổ chức, cá nhân mà TQC có đủ năng lực thực hiện theo chỉ định của cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- 1.3 TQC là Tổ chức đánh giá sự phù hợp độc lập (*bên thứ ba*), cung cấp các dịch vụ thử nghiệm, đánh giá, chứng nhận phù hợp với QCVN về chất lượng đối với sản phẩm hàng hóa.
- 1.4 Giấy yêu cầu đánh giá, chứng nhận hợp quy do Tổ chức, cá nhân gửi và TQC chấp nhận trên giấy yêu cầu này được xem như là thỏa thuận ràng buộc giữa 2 bên thực hiện nội dung yêu cầu theo các điều kiện chung về chứng nhận hợp quy được quy định trong văn bản này, trừ khi có các thỏa thuận khác bằng văn bản giữa hai bên. Giấy yêu cầu này được xem như là chứng từ để Tổ chức, cá nhân nhận Giấy chứng nhận hợp quy hoặc văn bản kết luận chứng nhận hợp quy;
- 1.5 Giấy chứng nhận hợp quy hoặc văn bản kết luận chứng nhận hợp quy do TQC phát hành đến Tổ chức, cá nhân chỉ có giá trị trên đối tượng được chứng nhận hợp quy dựa trên thông tin về đối tượng chứng nhận vào thời điểm thực hiện chứng nhận và không làm giảm trách nhiệm cũng như nghĩa vụ thuộc hợp đồng thương mại hay liên quan đến trách nhiệm về pháp lý của Tổ chức, cá nhân đối với người bán và cơ quan quản lý có thẩm quyền;
- 1.6 Tổ chức, cá nhân có quyền phản ánh/ khiếu nại về kết quả chứng nhận hợp quy. TQC có trách nhiệm giải quyết kịp thời khi nhận được khiếu nại và trao đổi về cách thức xử lý trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau dựa trên cơ sở các bằng chứng tin cậy về kỹ thuật liên quan đến đối tượng được chứng nhận hợp quy. Trong trường hợp hai bên không thống nhất và dẫn đến tranh chấp thì tiến hành giải quyết tranh chấp theo các quy định tại Chương V của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Thương mại, Bộ Luật Dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.
- 1.7 Tổ chức, cá nhân có quyền rút lại yêu cầu chứng nhận hợp quy bằng cách gửi văn bản chính thức yêu cầu hủy yêu cầu chứng nhận hợp quy đến TQC trong thời hạn hợp lý với sự chấp nhận của TQC. Trong trường hợp này, Tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thanh toán chi phí theo khối lượng công việc mà TQC đã thực hiện tính đến thời điểm ngừng việc thực hiện công việc chứng nhận hợp quy.

2. THỦ TỤC LẬP YÊU CẦU VÀ NHẬN YÊU CẦU ĐÁNH GIÁ, CHỨNG NHẬN HỢP QUY

- 2.1 Tổ chức, cá nhân cần ghi đầy đủ, rõ ràng các nội dung yêu cầu chứng nhận hợp quy vào “Giấy đăng ký yêu cầu chứng nhận” (*gọi tắt là Giấy yêu cầu*) trước khi TQC chấp nhận

yêu cầu để thực hiện nội dung của công việc chứng nhận hợp quy liên quan đến sản phẩm, hàng hóa. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về các thông tin và nội dung hồ sơ gửi kèm theo nêu trong Giấy yêu cầu;

- 2.2 Tất cả các yêu cầu đánh giá, chứng nhận hợp quy từ Tổ chức, cá nhân phải được TQC chấp nhận. TQC giữ quyền từ chối yêu cầu chứng nhận hợp quy khi Tổ chức, cá nhân không cung cấp đủ thông tin hoặc thông tin không xác thực về đối tượng chứng nhận hợp quy;
- 2.3 Ngoại trừ các thỏa thuận khác (nếu có) với Tổ chức, cá nhân, số hồ sơ ghi tại Phiếu nhận hồ sơ là số hồ sơ của TQC sau khi chấp nhận yêu cầu chứng nhận hợp quy của Tổ chức, cá nhân, số hồ sơ này sẽ được sử dụng để làm cơ sở trao đổi thông tin giữa TQC và Tổ chức, cá nhân sau này.

3. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

- 3.1 Cung cấp thông tin liên quan đến sản phẩm, hàng hóa nhập mà Tổ chức, cá nhân yêu cầu đánh giá, chứng nhận hợp quy như: yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền (nếu có), catalogue, hợp đồng mua hàng, hướng dẫn sử dụng, các chứng thư chất lượng, phân tích, thử nghiệm (nếu có)... và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các tài liệu đó. Các tài liệu này sẽ được xem như là thông tin tham khảo nhưng không mở rộng hoặc hạn chế các nghĩa vụ của TQC trong hoạt động chứng nhận hợp quy cho sản phẩm, hàng hóa mà Tổ chức, cá nhân yêu cầu. Đảm bảo sản phẩm xin/được chứng nhận luôn đáp ứng các yêu cầu về sản phẩm;
- 3.2 Không sử dụng chứng nhận sản phẩm của mình theo cách gây tiếng xấu cho TQC, không đưa ra bất kỳ tuyên bố liên quan đến chứng nhận sản phẩm của mình mà TQC có thể bị hiểu lầm hoặc không được phép;
- 3.3 Khi sao chép tài liệu chứng nhận cho Tổ chức/cá nhân khác phải đảm bảo tính nguyên vẹn theo quy định tại phương thức chứng nhận. Khi đình chỉ, thu hồi, chấm dứt chứng nhận, Tổ chức, cá nhân phải chấm dứt việc sử dụng mọi tài liệu quảng cáo, giới thiệu hoặc tuyên bố có liên quan đến chứng nhận đã bị đình chỉ, thu hồi hoặc chấm dứt hiệu lực
- 3.4 Chấp nhận chuẩn bị cần thiết/ tạo điều kiện thuận lợi cho Chuyên viên đánh giá/giám định của TQC tiếp cận với đối tượng chứng nhận hợp quy nêu tại mục 1.2 để thực hiện công việc chứng nhận hợp quy theo điều kiện chung này và thủ tục chứng nhận hợp quy của TQC, cho phép sự có mặt của các quan sát viên (độc lập) khi có yêu cầu của TQC;
- 3.5 Trả trước một số chi phí và thanh toán đúng hạn chi phí chứng nhận hợp quy còn lại trước khi nhận chứng thư về kết quả chứng nhận hợp quy ngoại trừ quy định thanh toán khác được thỏa thuận bằng văn bản với Tổ chức, cá nhân.

4. CAM KẾT CỦA TQC

- 4.1 Thực hiện đúng nội dung chứng nhận hợp quy đã thỏa thuận với Tổ chức, cá nhân dựa trên kiến thức, năng lực kỹ thuật tốt nhất hiện có của TQC để cung cấp dịch vụ chứng nhận hợp quy cho Tổ chức, cá nhân với đầy đủ trách nhiệm của mình theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo công bằng (không phân biệt đối xử, dịch vụ nhận yêu cầu dễ dàng) trong quá trình thực hiện đánh giá;
- 4.2 Bảo mật các kết quả chứng nhận hợp quy của Tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;
- 4.3 Hoàn trả chi phí chứng nhận hợp quy trong trường hợp không thực hiện đúng yêu cầu và nội dung chứng nhận hợp quy đã thỏa thuận.